TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 14 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 08-10-1996 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-4-2020, chuyển tạm giam ngày 11-4-2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà đến nay, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự: Ông Nguyễn Công Th – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Th.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962
Địa chỉ: Thôn A, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Vũ Th1, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn Ng, xã Thố, huyện H, tỉnh Thái Bình;

+ Ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình;

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Th2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình;

+ Ông Phạm Xuân S, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình;

(Có mặt ông T, ông Th1; Vắng mặt ông Th, ông Đ, bà Th2, ông S)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công điện khẩn số 04/CĐ-UBND ngày 31/3/2020 và công điện khẩn số 05/CĐ-UBND ngày 02/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19. Công văn số 348/UBND-CA ngày 03/4/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà về việc thành lập các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã, thị trấn. Ngày 04/4/2020, Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Hưng Hà ra Quyết định số 23/QĐ-UBND về việc thành lập các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã Th. Chốt kiểm dịch có nhiệm vụ ngăn chặn các phương tiện vận tải hành khách, người từ vùng dịch vào địa phương, kiểm soát việc đeo khẩu trang và kê khai y tế đối với người dân khi vào địa phương. Ngày 08/4/2020 tại chốt kiểm soát ngã ba C có 04 người thực hiện nhiệm vụ gồm ông Trần Vũ Th1 - Phó trưởng Công an xã làm Tổ trưởng; ông Phạm Ngọc Đ – Chủ tịch Hội nông dân xã làm tổ phó; Tổ viên có ông Nguyễn Văn T – Công an viên và bà Nguyễn Thị Hồng Th2 – Y tế viên. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn M điều khiển xe máy kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 17M2-60XX, không đội mũ bảo hiểm, không đeo khẩu trang đi từ nhà đến thôn T, xã Đ, huyện H, khi đến chốt kiểm dịch, ông T yêu cầu M dừng xe, giải thích việc bắt buộc đeo khẩu trang, khai báo y tế và yêu cầu M thực hiện. M không chấp hành và có lời nói lăng mạ, xúc phạm ông T rồi điều khiển xe qua chốt kiểm soát, ông T dùng tay giữ đầu xe máy của M nhưng M vẫn tiếp tục cho xe chạy làm xe bị đổ ra đường, M đạp về phía người ông T nhưng không trúng người mà trúng vào chiếc gậy nhựa dài 44cm, có dòng chữ "CSGT" khúc đen, khúc trắng ông T đang cầm trên tay làm chiếc gậy bị gãy, sau đó M cầm ghế Inox, cao 44cm, mặt ghế tròn ở chỗ M đang đứng và ném trúng ngực trái ông T rồi đấm một nhát trúng vào phần gò má ông T. Được mọi người can ngăn nhưng M không dừng lại mà tiếp tục cầm chiếc ghế trên ném về phía ông T nhưng không trúng. Ngay sau đó, tổ công tác đã đưa M về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Th, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý vật chứng.

Tại phiên toà:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ mà cơ quan có thẩm quyền phân công, bị cáo M đã không chấp hành mà còn lăng mạ, hành hung ông. Ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi chống người thi hành công vụ của bị cáo. Đối với thương tích do bị cáo M gây nên, ông T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo M bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào.

Ông Trần Vũ Th1 trình bày đúng như nội dung vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSHH ngày 13 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Trần Văn M về tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần

Văn M phạm tội "Chống người thi hành công vụ". Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08 - 4 - 2020. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình số tiền 65.000 đồng và tiếp tục quản lý số tiền trên do gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà để đảm bảo thi hành án dân sự. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên trả lại Uỷ ban nhân dân xã Th 01 chiếc ghế Inox, chiều cao 44cm, mặt ghế tròn, đường kính 27,5cm; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy bằng nhựa dài 44cm, có dòng chữ "CSGT" khúc đen, khúc trắng, phần chuôi tay cầm có 01 lỗ xỏ dây dù màu trắng đã bị gãy.

Bị cáo Trần Văn M và ông Nguyễn Văn T không tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Cán bộ điều tra. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn M đều khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, bị cáo điều khiển xe máy đi qua chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tại ngã ba C, địa phận thôn H, xã Th. Do bị cáo không đeo khẩu trang, không đội mũ bảo hiểm nên đã bị ông Nguyễn Văn T – Công an viên, thành viên chốt kiểm dịch yêu cầu dừng xe, buộc đeo khẩu trang và khai báo y tế bắt buộc, do bận giao hàng nên bị cáo đã xin để đi qua nhưng không được, bị cáo đã có lời nói lăng mạ, xúc phạm ông T, ngoài ra còn dùng chân đạp gãy chiếc gậy nhựa ông T đang cầm, dùng ghế Inox ở đó ném vào ngực ông T. Sau đó bị cáo đã bị Tổ công tác cùng Công an xã Th lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn T; những người làm chứng: Ông Trần Vũ Th1, ông Phạm Ngọc Đ, bà Nguyễn Thị Hồng Th2, ông Phạm Xuân S; Lời khai của người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Th là ông Nguyễn Công Th; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Ngoài ra còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Như vậy có đầy đủ căn cứ

kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự.

Điều 330 BLHS: Tội Chống người thi hành công vụ.

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

……

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ. Bị cáo biết rõ chốt kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh Covid-19, buộc đeo khẩu trang và kiểm tra y tế nhằm phát hiện người nhiễm bệnh, tránh lây lan dịch bệnh ra cộng đồng, bị cáo biết đây là chủ trương của Nhà nước, mọi người dân phải nghiêm túc chấp hành nhằm hạn chế, khoanh vùng người nhiễm bệnh, không để dịch bệnh lây lan, bùng phát ra cộng đồng. Bị cáo biết những người này đang thi hành công vụ nhưng vẫn cố tình lăng mạ, đấm, đạp và ném ghế Inox vào người ông Nguyễn Văn T - Công an viên đang thi hành công vụ, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong lúc toàn Đảng, toàn dân đang thực hiện nghiêm túc tinh thần "Chống dịch như chống giặc" thì bị cáo lại đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Việc đưa bị cáo ra xét xử kịp thời là thực hiện đúng Công văn số 45/TANDTC-PC, ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước khi xét xử đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, do vậy áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với thương tích của ông Nguyễn Văn T do bị cáo gây ra, do thương tích không đáng kể, ông T từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc ghế Inox, chiều cao 44cm, mặt ghế tròn, đường kính 27,5cm; 01 chiếc gậy bằng nhựa dài 44cm, có dòng chữ "CSGT" khúc đen, khúc trắng, phần chuôi tay cầm có 01 lỗ xỏ dây dù màu trắng là tài sản của UBND xã Th. Đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Th, ông Nguyễn Công Th đề nghị nhận lại chiếc ghế Inox và yêu cầu bị cáo M phải bối thường trị giá chiếc gậy nhựa bị gẫy với số tiền 65.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo M nhất trí bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Hưng Hà số tiền 65.000 đồng. Yêu cầu của ông Nguyễn Công Th là có căn cứ, phù hợp pháp luật, do vậy căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn M phải bồi thường cho UBND xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình số tiền 65.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 65.000 đồng cho UBND xã Th, thể hiện tại biên lai số 0005815 ngày 14 - 4 - 2020 tại chi cục Thi hành

án dân sự huyện Hưng Hà nên cần tiếp tục quản lý số tiền này để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: cần trả lại cho Uỷ ban nhân dân xã Th 01 chiếc ghế Inox, chiều cao 44cm, mặt ghế tròn, đường kính 27,5cm; chiếc gậy bằng nhựa dài 44cm, có dòng chữ "CSGT" khúc đen, khúc trắng, phần chuôi tay cầm có 01 lỗ xỏ dây dù màu trắng đã bị gãy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe máy kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 17M2-60XX quản lý của bị cáo, qua xác minh chiếc xe đăng ký mang tên Nguyễn Văn V, địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình. Bị cáo khai mua của ông Trần Văn V, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe trên để tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên không đặt ra giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội "Chống người thi hành công vụ" .

Áp dụng khoản 1 điều 330; các điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn M 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08 - 4 - 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn M phải bồi thường cho UBND xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình số tiền 65.000 đồng. Tiếp tục quản lý số tiền 65.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Uỷ ban nhân dân xã Th 01 chiếc ghế Inox, chiều cao 44cm, mặt ghế tròn, đường kính 27,5cm;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc gậy bằng nhựa dài 44cm, có dòng chữ "CSGT" khúc đen, khúc trắng, phần chuôi tay cầm có 01 lỗ xỏ dây dù màu trắng đã bị gãy không còn giá trị sử dụng;

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự, báo cho biết có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Hưng Hà;*
- *CA huyện Hưng Hà;*
- *Bị cáo;*
– *Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;*
- *Sở tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện Hưng Hà;*
- *Nguyên đơn dân sự;*
- *Người có QLNV liên quan đến vụ án;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà